

**Sơ Lược
Tiểu Sử và
Sự Nghiệp Hoằng Hóa
của Hòa Thượng
Thích Huyền Vi**



- Phó Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới.
- Nguyên thành viên Hội đồng Viện Tăng Thống GHPGVNTN.
- Nguyên Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoằng Pháp Viện Hóa Đạo GHPGVNTN.
- Nguyên giáo sư Viện Đại Học Vạn Hạnh và Viện Đại Học Sài Gòn.
- Thành viên Hội Đồng Trưởng lão chứng minh GHPGVNTN tại Hải ngoại.
- Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới.

Ngài thế danh Lê Văn Huyền, pháp danh Như Kế, pháp tự Giải Đạo, pháp hiệu Huyền Vi, thuộc dòng Lâm Tế chánh tông đời thứ 41. Ngài sanh ngày 08/04/1926 (năm Bính Dần) tại làng Phước Khánh, tổng Vạn Phước, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam.

Ngài sanh trưởng trong gia đình Nho giáo và là con một. Thân phụ là cụ Chánh Tổng Lê Văn Hiến, một nhà Hán học uyên thâm; thân mẫu là cụ bà Nguyễn Thị Điểm. Ngài mồ côi mẹ năm lên chín tuổi. Cụ ông trong cảnh gà trống nuôi con, lại ý thức được những gì là chân thực, huyền diệu mà đức Phật đã huấn thị rất rõ, nên đã đưa đứa con duy nhất vào chùa quy y và làm con nuôi cho Đại lão Hòa Thượng thượng Trí hạ Thắng, trụ trì chùa Sắc Tứ Thiên Hưng, thuộc làng Vân Sơn, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam.

Nhờ túc duyên khánh hạnh đời trước, nên năm 9 tuổi quy y được ban pháp danh là Như Kế; năm 12 tuổi được thế phát xuất gia, được ban pháp tự là Giải Đạo; năm 14 tuổi được bốn sư cho thọ giới Sa-di và đậu vĩ Sa-di, được phần thưởng danh dự trong số trên dưới 300 giới tử tham dự trong giới đàn tại chùa Sắc Tứ Thiên Đức, thuộc huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, Việt Nam; năm 20 tuổi được thọ Tỳ-kheo giới tại giới đàn ở chùa Sắc Tứ Tây Thiên, thuộc làng Bảo An, quận Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam. Sau khi thọ cụ túc giới, vừa phụ tá bốn sư tại Tổ đình vừa làm Quản sự tại chùa Sùng Ân, Phan Rang. Nơi đây Hòa Thượng bốn sư của Ngài làm Giám đốc.

Với ý chí tiến tu đạo nghiệp, sau nhiều lần thưa thỉnh, năm 1950 Ngài được bốn sư cho phép vào Nam nhập học tại Phật học đường Nam Việt ở chùa Ấn Quang dưới sự hướng dẫn và giám đốc của Hòa Thượng thượng Thiện hạ Hòa, giáo thọ là Hòa Thượng thượng Thiện hạ Hoa.

Vốn tư chất thông minh, hiếu học, đến năm thứ tư, Ngài đã được gia nhập vào giảng sư đoàn để hướng dẫn các lớp dưới, đào tạo tăng tài v.v... Đặc biệt sau khi tốt nghiệp Cao Đẳng Phật Học tại Ấn Quang vào năm 1955, Ngài trở thành Đốc giáo kiêm Giám viện. Cuộc đời hành đạo của Ngài nổi bật nhất bấy giờ ở hai phương diện về hoằng pháp và giáo dục, vì Ngài là vị giảng sư nổi tiếng mang pháp âm rải khắp các tỉnh miền Nam Việt Nam.

Với lòng thiết tha tìm đạo, tìm về cội cũ gốc xưa, ngày 02/07/1961, Ngài lên đường sang Ấn Độ du học tại Viện Đại Học Nalanda. Nơi đây, Ngài học hỏi, nghiên cứu giáo lý Phật-đà; sau khi học xong chương trình Cử nhân Anh văn, Ngài học văn bằng cổ ngữ Achara. Những năm kế tiếp, Ngài trình luận án M.A. với đề tài "The four Abhidhammic Reals" (Tứ Chân Thật Pháp). Rồi ba năm sau, Ngài trình luận án Tiến sĩ (Ph.D) với đề tài "The life and work of Sariputra Thera" (Cuộc đời và sự nghiệp của tôn giả Xá Lợi Phất).

Năm 1972, vì nhu cầu Phật sự, tuân hành Giáo chỉ của Đức Đệ Nhất Tăng Thống thượng Tịnh hạ Khiết, Ngài trở về quê nhà và được cung thỉnh giữ chức Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoàng Pháp. Năm 1974, Ngài được Viện Tăng Thống thỉnh cử làm Thành Viên Hội Đồng Viện Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, mà lúc bấy giờ đa số thành viên đều là các bậc Trưởng lão.

Biến cố 30/4/1975, Ngài theo làn sóng người Việt ra hải ngoại. Sau khi định cư tại Pháp, một mình chèo lái con thuyền chánh pháp để hoàn thành sứ mạng "Thượng Hoàng Phật Đạo, Hạ Hóa Chúng Sanh", đáng kể nổi bật về các phương diện:

- Khai sáng Giáo Hệ Linh-Sơn, phát triển các chi nhánh khắp năm châu, làm sống lại tinh thần Linh Sơn Pháp Hội như thời Đức Phật còn tại thế.

- Liên tục đào tạo tầng lớp Như-Lai Sứ Giả để thừa hành "Tác Như Lai Sứ, Hành Như Lai Sự".

- Là thành viên của các tổ chức Phật Giáo trên thế giới và đảm nhiệm những chức vụ quan trọng.

Cuộc đời hoàng pháp của Ngài thể hiện phương châm "Hoàng pháp thị gia vụ, lợi sanh vi sự nghiệp". Không tù lao nhọc, gian nan, đi đến đâu Ngài cũng rống tiếng pháp, xối mưa pháp, độ vô số chúng sanh. Đến nơi nào có đủ duyên lành thì Chùa hoặc Hội Phật Giáo được mọc lên nơi đó.

- 1975 Thành lập Chùa Linh-Sơn tại Pháp Quốc.

- 30/01/1977 Thành lập Tự-Viện Linh-Sơn tại Pháp Quốc.

- 27/03/1977 Thành lập Chùa LS và HPG Việt Nam tại Hawaii, Mỹ Quốc.

- 03/09/1978 Thành lập GHPGLS Pháp Quốc".

- 26/11/1978 Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Detroit, Michigan, Mỹ Quốc.

- 08/05/1979 Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Bruxelles, Bỉ Quốc.

- **Tháng 10/1979 và những năm kế tiếp**- Thành lập các Giảng Đường Linh-Sơn tại Đài Bắc, tại Trung-Hiếu, tại Trung-Lịch và Viện Nghiên-Cứu Phật-Học LS tại Đài-Bắc, Đài-Loan. (HT. Thích Tịnh Hạnh)

- **05/02/1980** Thành lập Viện Cao Đẳng Phật Học LS tại Pháp.

- **07/09/1980** Thành lập HPG và Chùa Linh-Phong tại Thụy-Sĩ. (SB. TN. Như Tuấn)

- **1980** Thành lập Thiền Đường Linh-Sơn tại Tây-Đức (HT. Pàsàdika)

- **20/09/1981** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại London, Anh Quốc.

- **22/11/1982** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Austin, Texas, Mỹ Quốc.

- **21/05/1983** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Grand Rapids, Michigan, Mỹ Quốc.

- **17/07/1983** Thành lập Thiền Đường và Hội Sakyamuni tại Montbéon Pháp.

- **22-24/04/1983** Thành Viên Hội Đồng Lãnh Đạo GHPGVNTN Hải Ngoại.

- **15/04/1984** Thành lập Niệm Phật Đường Luzeru, Thụy-Sĩ.

- **27/05/1984** Thành lập NPĐLS và HPG tại Poitiers, Pháp Quốc.

- **20/10/1984** Thành lập HPGLS tại Montebello, California, Mỹ Quốc.

- **07/11/1984** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Houston, Texas, Mỹ Quốc.

- **Tháng 02/1985** Thành lập NPĐ và HPGLS tại Brest, Pháp Quốc.

- **16/03/1985** Thành lập NPĐ và HPGLS tại Reims, Pháp Quốc.

- **30/05/1985** Thành lập NPĐ và HPGLS tại Pontoise, Pháp Quốc.

- **13/10/1985** Thành lập HPGLS tại Detroit, Michigan, Mỹ Quốc.

- **05/12/1985** Nhận lãnh và thành lập Chùa LS Song-Lâm tại Kushinagar, Ấn-Độ.

- **27/04/1986** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Cugnaux, Pháp Quốc.

- **02/11/1986** Thành lập Tùng Lâm LS và HPGLS, Rancon Limoges, Pháp Quốc.

- **26/09/1987** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Brisbane, Úc Đại Lợi.

- **20/11/1987** Thành lập HPGLS tại New Jersey, Mỹ Quốc.
- **10/03/1988** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Windsor, Gia Nã Đại.
- **11/09/1988** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Toronto, Gia Nã Đại.
- **25/09/1988** Thành lập Chùa LS và HPGLS tại Portland, Mỹ Quốc.
- **20/10/1988** Thành lập Tự Viện Linh- Sơn tại Kinshasa, Zaire, Phi-Châu.
- **16/07/1989** Thành lập Tự Viện LS và HPGLS tại Mỹ Quốc.
- **1990** Thành lập Chùa Linh-Sơn tại Mulhouse, Pháp Quốc. Và thành lập Hội Phật Giáo Linh-Sơn tại Columbus, Ohio Mỹ Quốc.
- **30/09/91** Thành lập Chùa Linh-Sơn Melbourne, Úc Đại Lợi.
- **09/05/93** Thành lập Chùa Linh-Sơn Worcester, Mỹ Quốc.
- **30/09/93** Thành lập Linh-Sơn Thiên Các Tự tại Phổ Ninh, Quảng Đông, Trung Quốc.
- **22/04/94** Thành lập HPG Bồ Đề tại Montpellier, Pháp Quốc.
- **07/07/96** Thành lập Linh-Sơn Quán Âm Tự tại Mỹ Quốc.
- **12/10/96** Thành lập Thiên Viện L-S và HPGLS tại Montréal, Gia Nã Đại.
- **20/05/97** Thành lập Chùa Linh-Sơn tại Columbus, Ohio Mỹ Quốc.
- **01/06/97** Thành lập Chùa Linh-Sơn tại East Moline, Mỹ Quốc.
- **01/12/97** Thành lập Chùa Nhơn Vương tại Troyes, Pháp Quốc.
- **20/01/98** Thành lập NPĐLS tại H.D Etten Leur Hòa Lan.
- **08/02/98** Thành lập Chùa LS tại Tottenham, Anh Quốc...

Tính đến nay lên đến trên 50 đơn vị chùa và Hội Phật Giáo Linh-Sơn trực thuộc sự lãnh đạo và chỉ đạo của Giáo Hội PGLSTG. Số Tăng Ni được đào tạo đủ khả năng thừa hành Phật sự lên đến trên trăm vị.

Mặc dù Phật sự đa đoan khắp nơi và niên cao lạp trưởng, Ngài vẫn bất quyện bì lao hoàng hóa đúng với ý nghĩa:

**"Lập Giáo Hội Linh Sơn hồng Phật Đạo
Dựng Tùng Lâm hiền giáo dưỡng đồ sinh".**

Mùa Hạ năm 2000, Ngài đã ký mua được khu đất và ngôi nhà với diện tích trên 3000 thước vuông, mục đích kiến tạo một cơ sở thích nghi cho văn hóa và giáo dục Phật Giáo là tạo dựng một viện Đại Học Phật Giáo Thế Giới tại Vitry cận thủ đô Paris. Viện Đại Học này, không những đào tạo Tăng Ni và cư sĩ người Việt mà còn cho cả người Tây phương. Vì tuổi già sức yếu, ngày 19 tháng 04 năm 2001, Ngài đã lâm trọng bệnh cho đến ngày nay (15/02/05) gần 4 năm trường.

Ngài đã an nhiên thâm thản thị tịch tại Tự Viện Linh-Sơn Paris Pháp Quốc lúc 19 giờ 45, ngày 15 tháng 02 năm 2005 (nhằm ngày mùng 7 tháng giêng năm Ất Dậu) Trụ thế 80 tuổi, 59 Hạ lạp và 68 Tăng lạp.

Với ý chí kiên trì và hy sinh cao cả, Ngài đã vượt mọi khó khăn để gánh vác những Phật sự lớn lao. Ngài là một tấm gương sáng về phương diện hồng pháp lợi sanh; công hạnh và uy đức của Ngài tỏa rộng khắp nơi. Ngài thật xứng đáng là một bậc long tượng, là một đồng lương của ngôi nhà Phật pháp.

NAM MÔ TỬ LÂM TẾ CHÁNH TÔNG, TỬ THẬP NHẤT THỂ HÚY THUỢNG NHƯ HẠ KẾ TỰ GIẢI ĐẠO, HIỆU HUYỀN VI GIÁC LINH TÔN SƯ TÁC ĐẠI CHỨNG MINH.



Xá lợi Hòa Thượng Thích Huyền Vi

Ghi nhanh:

Vào lúc 18 giờ 15 phút, ngày 19/05/ 2005, tức ngày 12 tháng Tư Âm lịch, Tăng đoàn Phật giáo Thừa Thiên Huế thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã đến Bảo tháp Thánh tử đạo dâng hương làm lễ tưởng niệm trước mùa Phật đản, Phật lịch 2549. Hiện diện trong buổi lễ tưởng niệm này có quý thượng tọa như:

Thích Chí Thắng, Thích Thái Hoà, Thích Chơn Trí, Thích Chơn Phương, Thích Khế Viên, cùng một số Tăng sinh Cao Đẳng Phật học Viện Thiền Lâm-Huế. Trong khói trầm hương thơm ngát, thượng tọa Thích Chí Thắng niêm hương xung tán công đức chư anh linh Thánh tử đạo, nguyện cầu quốc thái dân an, đạo pháp trường tồn, chúng sinh dị độ. Sau lễ niêm hương, phái đoàn thành kính đánh lễ tam bái thật sâu sắc trước khi nhiễu quanh bảo tháp ba vòng. Buổi lễ kết thúc tuy ngắn gọn nhưng rất thiết thực và ý nghĩa, nó khẳng định một dấu ấn lịch sử đạo pháp hào hùng, cũng như thể hiện đạo lý “*uống nước nhớ nguồn*” của thế hệ hôm nay tưởng nhớ đến thế hệ đã qua.

Bài, ảnh: Phóng viên từ Huế thực hiện

LỄ TƯỞNG NIỆM CỦA TĂNG ĐOÀN PHẬT GIÁO THỪA THIÊN HUẾ TRƯỚC BẢO THÁP THÁNH TỬ ĐẠO

